

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 222/2023/HSST

Ngày 29/11/2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cồ Khắc Đàm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hiến

2. Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Vượng, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 241/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023, theo quyết định đưa ra xét xử số 237/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Vì **Văn H**, sinh năm 2002 tại **Y, tỉnh Sơn La**; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: **Bản T, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Xinh Mun; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Vì **Văn V**; Họ tên mẹ: **Vì Thị V1**; Bị cáo có vợ là **Vì Thị K**, sinh năm 2002; Có 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 19/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 18 tháng.

Bị cáo đầu thú ngày 05/10/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - **Công an huyện G**. (Có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo **Vì Văn H1**: Ông **Lê Quang Đ**, Trợ giúp viên pháp lý- **Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố H**.

(Có mặt tại phiên tòa).

* **Người bị hại:** Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn Á, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/10/2023, anh Nguyễn Tiến T – sinh năm 1994 ở thôn Á, Y, G, Hà Nội có đơn trình báo Công an xã Y về việc: khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/10/2023, anh bị mất số tiền 2.550.000 đồng và 01 đồng hồ đeo tay, mặt đồng hồ màu vàng, nhãn hiệu OMEGA dây đeo làm bằng da màu nâu, đã qua sử dụng. Qua truy xét, Cơ quan điều tra xác định Vì Văn H1 – sinh năm 2002 đã thực hiện hành vi trộm cắp trên.

Vật chứng thu giữ của Vì Văn H:

- 260.000 nghìn tiền Ngân hàng N1 đang lưu hành.
- 01 đồng hồ đeo tay, mặt đồng hồ có dòng chữ OMEGA, viền bằng kim loại màu vàng, dây da màu nâu đã qua sử dụng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màn hình cảm ứng, vỏ phía trước màu trắng, vỏ phía sau màu đen, bên trong lắp sim số 0342862776, số IMEI 355830086499408 đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá trị số 156 ngày 12/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng huyện G kết luận: 01 chiếc đồng hồ đeo tay, trên mặt đồng hồ có dòng chữ OMEGA, đã qua sử dụng tại thời điểm xảy ra vụ việc ngày 04/10/2023 có giá trị 2.200.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Vì Văn H1 khai nhận: Do không có tiền tiêu nên khoảng 00 giờ 20 phút ngày 04/10/2023, H1 đi bộ lang thang ở khu vực thôn Á xã Y, G xem ai sơ hở thì sẽ trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà anh Nguyễn Tiến T ở thôn Á, Y, G, Hà Nội, H1 thấy tường rào thấp nên đã trèo tường đi vào trong sân nhà anh T, H1 phát hiện thấy có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda dựng ở sân, H1 lấy chổi để cạy cốp xe nhưng không được sau đó phát hiện cửa nhà không khoá, H1 mở cửa đi vào trong tầng 1 lấy trộm được số tiền 2.550.000 đồng để trên bàn thờ cất vào túi quần sau bên phải và 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Omega để ở trên kệ tủ đựng rượu, H1 cất vào túi quần sau bên trái và tiếp tục lục tìm tài sản ở tầng 1 và tầng 2 ngôi nhà nhưng không lấy được tài sản gì

khác nên H1 trèo tường đi ra ngoài. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên H1 đi lên khu vực L, Hà Nội ăn uống và tiêu sài cá nhân hết 2.290.000 đồng còn lại 260.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo Vì Văn H1, phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 260.000 đồng và 01 chiếc đồng hồ đeo tay, trên mặt đồng hồ có dòng chữ OMEGA, niềng kim loại màu vàng, dây đeo bằng da màu nâu đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Vì Văn H1. Ngày 08/11/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả tiền và đồng hồ cho anh Nguyễn Tiến T. Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màn hình cảm ứng, vỏ phía trước màu trắng, vỏ phía sau màu đen, bên trong lắp sim số 0342862776, số IMEI 3558 3008 6499 408 đã qua sử dụng là tài sản của H1 khai không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 242/CT-VKSGL ngày 20 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Vì Văn H1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vì Văn H1 khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận đã có hành vi “Trộm cắp tài sản” như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay và xác nhận hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo với nội dung Cáo trạng truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Vì Văn H1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt Vì Văn H1 từ 07 tháng tù đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 7, bên trong lắp sim số 0342862776 cho bị cáo **H1**, do xác định không liên quan đến hành vi phạm tội.

* *Người bào chữa cho bị cáo **Vì Văn H1***: Đề nghị Hội đồng xét căn cứ việc bị cáo thuộc hộ nghèo và là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thực pháp luật còn hạn chế. Đồng thời, tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, khi nói lời sau cùng bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện G**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân **huyện G**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **Vì Văn H1** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Khoảng 0 giờ 20 phút, ngày 04/10/2023, tại **thôn Á, xã Y, huyện G, Hà Nội**, bị cáo **Vì Văn H1** đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 2.550.000 đồng và 01 chiếc đồng hồ đeo tay, mặt đồng hồ màu vàng, nhãn hiệu OMEGA, dây đeo bằng da màu nâu có giá trị 2.200.000 đồng của anh **Nguyễn Tiến T**. Tổng tài sản bị cáo **Vì Văn H1** đã chiếm đoạt là 4.750.000 đồng. Vì vậy, hành vi của bị cáo **Vì Văn H1** đã đủ yếu

tổ cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, do vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Về nhân thân: Ngày 19/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 18 tháng. Do bị cáo chưa thành niên ở thời điểm phạm tội nên không xác định là tiền sự. Điều này chứng tỏ, bị cáo đã được giáo dục, cải tạo nhưng cố tình phạm tội, cần áp dụng hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục cũng như phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đồng thời, bị cáo đã tự nguyện ra trình diện và khai báo với Cơ quan Công an sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận được tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.290.000 đồng nên HĐXX không xem xét.

[5]. *Về vật chứng*: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 7, bên trong lắp sim số 0342862776 thu giữ của bị cáo H1, do xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo thuộc hộ nghèo và là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn tiền án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7]. Bị cáo, Bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1]. Xử phạt: Bị cáo **Vì Văn H1 06**(Sáu) tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2023.

[2]. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

[4]. Về vật chứng: Trả cho bị cáo **Vì Văn H1 01** (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 7, màn hình cảm ứng, vỏ phía trước màu trắng, vỏ sau màu đen, bên trong lắp sim liên lạc 0342862776, số IMEI: 3558 3008 6499 408, đã qua sử dụng.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội).

[5]. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6]. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Công an huyện Gia Lâm;
- Nhà tạm giữ CA H Gia Lâm;
- Thi hành án dân sự H. Gia Lâm;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cồ Khắc Đàm